|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT****THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** |  |

**Biểu mẫu 18**

***C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành***

**Chuyên ngành Kế toán**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên môn học** | **Mục đích môn học** | **Số tín chỉ** | **Lịch trình giảng dạy** | **Phương pháp đánh giá sinh viên** | **Khoá, Ngành** |
| 1 | Anh văn chuyên ngành kinh tế 1 | Học phần cung cấp cho người học vốn từ vựng chuyên ngành kinh tế (kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng,..) cho các công việc đòi hỏi sử dụng tiếng Anh trong quá trình làm việc. Khái quát những nguyên lý cơ bản kế toán quốc tế, cách ghi sổ sổ sách kế toán các nghiệp vụ kinh tế căn bản đồng thời môn học còn giới thiệu khái quát về khái niệm ngân sách và nghề nghiệp kế toán và kiểm toán.Ngoài ra , học phần này còn cung cấp cho người học những kỹ năng viết và nói và đọc hiểu được các nghiệp vụ kế toán quốc tế,… | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Tự luận- Bài tập 1 phút- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Vấn đáp- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2015 |
| 2 | Chính sách thuế | Học phần giúp cho sinh viên hiểu được khái quát toàn bộ hệ thống thuế Việt nam hiện hành, đặc điểm, cơ cấu một sắc thuế, xu hướng cải cách thuế Việt nam và thế giới. Ngoài ra học phần còn đi sâu giới thiệu chi tiết một số sắc thuế chủ yếu. | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2015 |
| 3 | Chuyên đề 2 (Kế toán) | Học phần trang bị cho người học những kĩ năng thực hành và khai báo về các loại thuế:- Thuế GTGT- Thuế TNDN- Thuế TNCN- Thuế XNK- Thuế TTĐBĐồng thời ứng dụng phần mềm hỗ trợ kê khai (HTKK) trong việc kê khai thuế. | 1 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập theo nhóm | Kế toánKhoá 2014 |
| 4 | Kế toán quản trị | Nội dung của học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về bản chất, chức năng và phương pháp của kế toán quản trị; phân tích mối quan hệ chi phí - khối lượng - lợi nhuận; lập dự toán; phân tích biến động chi phí; đánh giá trách nhiệm quản 1ý; định giá bán sản phẩm; thông tin thích hợp phục vụ cho việc ra quyết định ngắn hạn và dài hạn của nhà quản trị ; phân bổ chi phí cho các bộ phận phục vụ. | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2014 |
| 5 | Kế toán tài chính A2 | Nội dung chủ yếu của học phần là trang bị cho sinh viên các kiến thức về tổ chức công tác kế toán tài chính trong các loại hình doanh nghiệp; Nguyên tắc và phương pháp kế toán đối với các đối tượng kế toán thuộc hoạt động sản xuất, tính giá thành sản phẩm; giao dịch ngoại tệ, xây dựng cơ bản; bất động sản đầu tư; đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn,… | 4 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2015 |
| 6 | Kế toán tài chính A3 | Nội dung chủ yếu của học phần là trang bị cho sinh viên các kiến thức về tổ chức công tác kế toán tài chính trong các loại hình doanh nghiệp; Nguyên tắc và phương pháp kế toán đối với các đối tượng kế toán thuộc hoạt động sản xuất, tính giá thành sản phẩm; giao dịch ngoại tệ, xây dựng cơ bản; bất động sản đầu tư; đầu tư tài chính ngắn hạn và dài hạn,… Lập và trình bày Báo cáo tài chính nhằm cung cấp thông tin kinh tế, tài chính cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng thông tin của đơn vị kế toán để đề ra các quyết định kinh tế. | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2014 |
| 7 | Kiểm toán 2 | Học phần này tập trung vào việc áp dụng các hiểu biết căn bản đã được trình bày trong học phần Kiểm toán 1 vào việc thực hiện kiểm toán các khoản mục trên báo cáo tài chính, bao gồm việc vận dụng các chuẩn mực kiểm toán, tìm hiểu và đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và thiết lập các thủ tục kiểm toán thích hợp đối với các khoản mục trên báo cáo tài chính.Ngoài ra, học phần mở rộng trình bày các dịch vụ khác do doanh nghiệp kiểm toán cung cấp, cũng như hoạt động kiểm toán nội bộ và kiểm toán nhà nước. | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2014 |
| 8 | Kỹ năng thuyết trình | Môn học cung cấp cho học viên các phương pháp và kỹ năng thực một bài thuyết trình hiệu quả.  Hiện nay thuyết trình, diễn thuyết trước công chúng đã trở thành yêu cầu bắt buộc cho sự thành công của một nhà kinh tế hiện đại.Một thực tế là hầu hết chúng ta đều phải trải qua sự sợ hãi trong quá trình thuyết trình. Cần phải có các kỹ năng thuyết trình thật tốt để chiến thắng bản than. Môn học này sẽ giúp bạn xây dựng kịch bản thuyết trình gây cảm hứng, kiểm soát sự căng thẳng của bản thân, tạo được sự hấp dẫn trong phong cách và thông điệp bạn muốn truyền tải đến đám đông. | 2 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Các ngành kỹ thuật (CNTT, CN May, Điện Điện tử,...) khoá 2015, 2016 |
| 9 | Nhập môn ngành | Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản nhất về ngành học Kế toán cũng như các hiểu biết nhất định về Khoa và Nhà trường. Trang bị cho sinh viên một số phương pháp học tập tại bậc đại học cũng như 1 số kỹ năng cần thiết cho học tập và làm việc sau này. | 1+2 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2017 |
| 10 | Nghiệp vụ ngân hàng thương mại | Học phần trình bày những vấn đề lý luận cơ bản về nghiệp vụ ngân hàng thương mại như: Đại cương về ngân hàng thương mại; các nghiệp vụ huy động vốn, hoạt động tín dụng, dịch vụ tài chính, các nghiệp vụ sinh lợi khác; các công cụ thanh toán sử dụng trong các dịch vụ thanh toán của ngân hàng. | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Bài tập 1 phút- Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2015 |
| 11 | Nguyên lý kế toán | Học phần t**rang bị cho người học những kiến thức cơ bản về lý thuyết Kế toán: các khái niệm, bản chất, chức năng, đối tượng, mục đích và yêu cầu kế toán, phương pháp kế toán, quá trình thu thập, ghi chép số liệu kế toán, trình tự kế toán, các quá trình kinh doanh chủ yếu, các hình thức kế toán, nội dung và các hình thức tổ chức công tác kế toán, lập và diễn dịch các báo cáo tài chính.** | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | TMĐTKhoá 2016 |
| 12 | Nguyên lý kế toán | Học phần t**rang bị cho người học những kiến thức cơ bản về lý thuyết Kế toán: các khái niệm, bản chất, chức năng, đối tượng, mục đích và yêu cầu kế toán, phương pháp kế toán, quá trình thu thập, ghi chép số liệu kế toán, trình tự kế toán, các quá trình kinh doanh chủ yếu, các hình thức kế toán, nội dung và các hình thức tổ chức công tác kế toán, lập và diễn dịch các báo cáo tài chính.** | 4 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2016 |
| 13 | Phần mềm kế toán | Học phần giúp sinh viên nắm rõ công tác tổ chức kế toán trong doanh nghiệp và kỹ năng ứng dụng các phần mềm thực hiện công việc kế toán trong doanh nghiệp. | 1+2 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2014 |
| 14 | Phân tích hoạt động kinh doanh | Học phần này giúp sinh viên phân tích được quá trình và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp, từ đó đề xuất các biện pháp hợp lý để giảm thiểu rủi ro, kiểm soát chi phí, khai thác khả năng tiềm tàng của doanh nghiệp. Phân tích hoạt động kinh doanh bằng các phương pháp nghiên cứu riêng giúp sinh viên hiểu và đánh giá đúng kết quả sản xuất về khốilượng, chất lượng sản phẩm. Nhận biết nguyên nhân ảnh hưởng, phân tích biến động giá thành sản phẩm. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến tình hình kinh doanh và lợi nhuận. Phân tích báo tài chính của doanh nghiệp cho thấy được ý nghĩa của các số liệu trên các báo cáo, mối quan hệ giữa các khoản mục trên bảng cân đối và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh. Đánh giá được tình hình biến động cũng như kết cấu vốn, nguồn vốn của doanh nghiệp. Khả năng sinh lời, tình hình lưu chuyển vốn, khả năng thanh toán của doanh nghiệp cũng sẽ được sáng tỏ khi phân tích báo cáo tài chính. | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2014 |
| 15 | Quản trị tài chính | Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các vấn đề tài chính trong công ty cổ phần: khái niệm và những quyết định chủ yếu trong tài chính doanh nghiệp; ứng dụng phương pháp tính giá trị tiền tệ theo thời gian, phương pháp đo lường lợi nhuận và rủi ro, phương pháp định giá chứng khoán ... phục vụ cho việc phân tích và ra quyết định về tài chính cho doanh nghiệp.Ngoài ra, học phần còn trang bị cho người học những kiến thức và công cụ phân tích và định giá nhằm đưa ra các quyết định đầu tư, một trong ba quyết định chủ yếu của tài chính doanh nghiệp. | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | QLCN Khoá 2014 |
| 16 | Tài chính doanh nghiệp 2 | Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các vấn đề tài chính trong công ty cổ phần, bao gồm: quyết định đầu tư tài sản lưu động, quyết định nguồn vốn và chi phí sử dụng vốn, quyết định về chính sách cổ tức của công ty, quyết định sáp nhập và thâu tóm, quyết định về quản lý rủi ro tài chính ... phục vụ cho việc phân tích và ra quyết định về tài chính cho doanh nghiệp.Ngoài ra, để có thể phân tích và đưa ra các quyết định này một cách đúng đắn đòi hỏi người học cần phải kết hợp với các kiến thức đã học ở học phần Tài chính doanh nghiệp 1. | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2015 |
| 17 | Thị trường chứng khoán | Học phần trình bày những vấn đề lý luận cơ bản về thị trường chứng khoán như: Lý luận cơ bản về chứng khoán, thị trường chứng khoán, sở giao dịch chứng khoán, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư; phân tích và đầu tư chứng khoán, thị trường trái phiếu quốc tế.Trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản về thị trường chứng khoán, các chủ thể tham gia trên thị trường. Tìm hiểu về các công cụ lưu thông trên thị trường chứng khoán. Nghiên cứu cơ chế hoạt động và giao dịch trên thị trường chứng khoán. Phân tích và định giá các loại chứng khoán như cổ phiếu, trái phiếu và các chứng khoán phái sinh. | 3 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2014 |
| 18 | Tin học ứng dụng | *:* Học phần trang bị các kiến thức chuyên sâu của MS Excel nâng cao. Ngoài ra học phần còn trang bị cho sinh viên các kiến thức tin học ứng dụng trong kinh tế: các hàm toán tài chính, các hàm toán thống kê… ứng dụng trong việc đánh giá các dự án, phân tích độ nhạy các dự án, định giá các công cụ tài chính, cũng như cách thức, phương pháp tổ chức lưu trữ dữ liệu, truy vấn thông tin và lập báo cáo theo yêu cầu. | 1+1 | 28/08/2017 -> 09/12/2017 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2015 |
| 19 | Anh văn chuyên ngành kinh tế 2 | Học phần Cung cấp vốn từ vựng chuyên ngành kinh tế (kế toán, kiểm toán, tài chính, ngân hàng,..) cho các công việc đòi hỏi sử dụng tiếng Anh trong quá trình làm việc. Ngoài ra, học phần này còn cung cấp cho người học những kỹ năng viết và nói và đọc hiểu được các nghiệp vụ trong lĩnh vực thương mại,… | 3 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Tự luận- Bài tập 1 phút- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Vấn đáp- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2015 |
| 20 | Chuyên đề 1 (Kế toán) | Học phần trang bị cho người học những kĩ năng thực hành lập chứng từ, quản lý chứng từ, ghi sổ và lập báo cáo tài chính. | 1 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập theo nhóm | Kế toánKhoá 2015 |
| 21 | Chuyên đề thực hành | Sinh viên đăng k‎ý tham gia kiến tập tại các công ty. Học phần giúp sinh viênhiểu biết về cơ cấu tổ chức hoạt động của 1 doanh nghiệp. Mô tả được cơ cấu tổ chức của 1 doanh nghiệp cũng như các phòng ban trong doanh nghiệp. Mô tả được công việc của các vị trí kế toán trong phòng kế toán. | 1 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Đánh giá qua giải quyết tình huống thực tế (cá nhân) | Kế toánKhoá 2015 |
| 22 | Hệ thống thông tin kế toán | Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức nhằm tổ chức phân tích, tổ chức xử lý, đánh giá và kiểm soát thông tin kế toán trong điều kiện xử lý thủ công hoặc đã tin học hóa. Cung cấp kiến thức giúp sinh viên có thể thực hiện tốt công việc kế toán trong điều kiện doanh nghiệp sử dụng phần mềm kế toán. | 2 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2015 |
| 23 | Kế toán chi phí | Học phần này cho thấy vai trò của nhà quản lý và của kế toán viên trong quản lý chi phí ở một tổ chức, và kế toán chi phí làm thế nào để giúp nhà quản lý trong việc hoạch định và kiểm soát chi phí. Thông tin do kế toán chi phí cung cấp phục vụ cho việc ra quyết định của nhà nhà quản trị là chủ yếu, ngoài ra nó còn cung cấp thông tin phục vụ cho việc lập báo cáo tài chính. Nội dung của học phần này bao gồm những kiến thức cơ bản về bản chất, chức năng, nội dung và phương pháp của kế toán chi phí, về phân loại chi phí, qui trình kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo 3 mô hình: kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành theo chi phí thực tế, kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế kết hợp với chi phí ước tính và mô hình kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chi phí định mức. | 3 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2015 |
| 24 | Kế toán chi phí nâng cao (TN) | Nội dung của học phần này bao gồm những kiến thức nâng cao về kế toán chi phí, về phân loại chi phí, đi sâu phân tích qui trình kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo 3 mô hình: kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành theo chi phí thực tế, kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế kết hợp với chi phí ước tính và mô hình kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chi phí định mức. | 3 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2014 |
| 25 | Kế toán hành chính sự nghiệp | Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản về tổ chức công tác kế toán trong các đơn vị hành chính sự nghiệp: Kế toán tài sản cố định và chi phí xây dựng cơ bản; Kế toán các nghiệp vụ thanh toán; Kế toán nguồn kinh phí; Kế toán các khoản thu, chi; Quyết toán kinh phí và hệ thống báo cáo tài chính. | 3 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2015 |
| 26 | Kế toán quản trị nâng cao (TN) | Nội dung của học phần bao gồm những kiến thức nâng cao về kế toán quản trị: đánh giá trách nhiệm quản 1ý; định giá bán sản phẩm; thông tin thích hợp phục vụ cho việc ra quyết định ngắn hạn và dài hạn của nhà quản trị cấp cao; phân bổ chi phí cho các bộ phận phục vụ. | 3 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2014 |
| 27 | Kế toán tài chính A1 | Nội dung chủ yếu của học phần là trang bị cho sinh viên các kiến thức về tổ chức công tác kế toán tài chính trong các loại hình doanh nghiệp; Nguyên tắc và phương pháp kế toán đối với các đối tượng kế toán thuộc hoạt động kinh doanh như tài sản, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, qua đó lập bảng cân đối kế toán. | 4 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2016 |
| 28 | Kế toán tài chính nâng cao (TN) | Hệ thống hóa kiến thức của các học phần kế toán tài chính A1, A2, A3 cũng như trang bị thêm các kiến thức nâng cao trong kế toán tài chính: kế toán đầu tư tài chính, kế toán nghiệp vụ phát hành cổ phiếu, trái phiếu, lập báo cáo tài chính hợp nhất,… | 4 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2014 |
| 29 | Khóa luận tốt nghiệp | Sinh viên đăng k‎ý đề tài và hoàn thành đề tài theo kế hoạch học vụ của mình dưới sự hướng dẫn của GVHD do Khoa phân công. Khóa luận tốt nghiệplà các đề tài nghiên cứu ứng dụng để giải quyết một vấn đề kế toán, tài chính… cụ thể mang tính thực tế liên quan đến ngành học do sinh viên tự chọn hoặc theo gợi ý của giáo viên hướng dẫn.Nhằm trang bị cho sinh viên những kỹ năng vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề liên quan đến ngành học cụ thể trong thực tế. | 10 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Đánh giá qua giải quyết tình huống thực tế (cá nhân) | Kế toánKhoá 2014 |
| 30 | Kiểm toán 1 | Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về bản chất, chức năng, đối tượng, phương pháp của kiểm toán, các loại kiểm toán, các khái niệm và quy trình cơ bản sử dụng trong việc chuẩn bị, thực hiện và hoàn thành một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính, tổ chức công tác kiểm toán và bộ máy kiểm toán trong các loại hình kiểm toán khác nhau. | 3 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2015 |
| 31 | Lập sổ sách kế toán trên Excel | Học phần trang bị cho sinh viên những kỹ năng về sắp xếp, phân tích, đánh giá dữ liệu và kiểm soát dữ liệu trong kế toán, tổ chức cơ sở dữ liệu trên Excel, cách phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào cơ sở dữ liệu, thiết kế các biểu mẫu sổ sách, báo cáo theo quy định của Bộ Tài chính cũng như cách lập hàm Excel cho từng loại sổ sách, báo cáo kế toán, cách chuyển dữ liệu kế toán từ kì này sang kì kế toán mới.Ngoài ra, học phần còn cung cấp cho người học nắm vững các quy tắc ghi chép sổ sách, báo cáo theo quy định của Bộ Tài Chính, các nguyên tắc chung khi lập công thức cho biểu mẫu sổ sách, báo cáo cũng như các thủ thuật Excel để người học có thể ứng dụng lập các biểu mẫu báo cáo sổ sách phù hợp theo yêu cầu của quản lý doanh nghiệp. | 1+1 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2015 |
| 32 | Nguyên lý kế toán | Học phần t**rang bị cho người học những kiến thức cơ bản về lý thuyết Kế toán: các khái niệm, bản chất, chức năng, đối tượng, mục đích và yêu cầu kế toán, phương pháp kế toán, quá trình thu thập, ghi chép số liệu kế toán, trình tự kế toán, các quá trình kinh doanh chủ yếu, các hình thức kế toán, nội dung và các hình thức tổ chức công tác kế toán, lập và diễn dịch các báo cáo tài chính.** | 3 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | QLCNKhoá 2016 |
| 33 | Quản trị tài chính | Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các vấn đề tài chính trong công ty cổ phần: khái niệm và những quyết định chủ yếu trong tài chính doanh nghiệp; ứng dụng phương pháp tính giá trị tiền tệ theo thời gian, phương pháp đo lường lợi nhuận và rủi ro, phương pháp định giá chứng khoán ... phục vụ cho việc phân tích và ra quyết định về tài chính cho doanh nghiệp.Ngoài ra, học phần còn trang bị cho người học những kiến thức và công cụ phân tích và định giá nhằm đưa ra các quyết định đầu tư, một trong ba quyết định chủ yếu của tài chính doanh nghiệp. | 3 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | TMĐTKhoá 2015 |
| 34 | Tài chính doanh nghiệp 1 | Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các vấn đề tài chính trong công ty cổ phần: khái niệm và những quyết định chủ yếu trong tài chính doanh nghiệp; ứng dụng phương pháp tính giá trị tiền tệ theo thời gian, phương pháp đo lường lợi nhuận và rủi ro, phương pháp định giá chứng khoán ... phục vụ cho việc phân tích và ra quyết định về tài chính cho doanh nghiệp.Ngoài ra, học phần còn trang bị cho người học những kiến thức và công cụ phân tích và định giá nhằm đưa ra các quyết định đầu tư, một trong ba quyết định chủ yếu của tài chính doanh nghiệp. | 3 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | Kế toánKhoá 2016 |
| 35 | Thị trường chứng khoán | Học phần trình bày những vấn đề lý luận cơ bản về thị trường chứng khoán như: Lý luận cơ bản về chứng khoán, thị trường chứng khoán, sở giao dịch chứng khoán, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư; phân tích và đầu tư chứng khoán, thị trường trái phiếu quốc tế.Trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản về thị trường chứng khoán, các chủ thể tham gia trên thị trường. Tìm hiểu về các công cụ lưu thông trên thị trường chứng khoán. Nghiên cứu cơ chế hoạt động và giao dịch trên thị trường chứng khoán. Phân tích và định giá các loại chứng khoán như cổ phiếu, trái phiếu và các chứng khoán phái sinh. | 2 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Tự luận- Trắc nghiệm khách quan- Trả lời câu hỏi ngắn- Đánh giá qua giải quyết tình huống học tập | TMĐTKhoá 2015 |
| 36 | Thực tập tốt nghiệp | Sinh viên đăng k‎ý đề tài và tham gia thực tập tại các công ty dưới sự hướng dẫn của GVHD do Khoa phân công. Học phần giúp sinh viên hiểu biết về cơ cấu tổ chức hoạt động của 1 doanh nghiệp; mô tả được cơ cấu tổ chức của 1 doanh nghiệp cũng như các phòng ban trong doanh nghiệp; biết cách trình bày 1 báo cáo thực tập tốt nghiệp; thực hiện được một báo cáo thực tập tốt nghiệp hoàn chỉnh. | 4 | 15/01/2018 -> 19/5/2018 | - Đánh giá qua giải quyết tình huống thực tế (cá nhân) | Kế toánKhoá 2014 |